**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 17**

**Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 4/1/2025**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Môn** | **Tiết CT** | **Tên bài dạy** |
| **Thứ Hai****30/12/2024** | HĐTNTiếng ViệtTiếng ViệtToánĐạo dức | 491611628117 | SHSC. Hội diễn văn nghệ chào năm mớiĐọc: *Cô giáo lớp em* Đọc: *Cô giáo lớp em* Ôn tập HK1: Ôn tâp các số trong phạm vi 100 ( tiết 3)Đánh giá định kì cuối học kì 1 |
| **Thứ Ba****31/12/2024** | Tiếng ViêtTiếng việtToánTNXH | 1631648233 | Viết chữ hoa *P*Từ chỉ người, chỉ hoạt động. Đặt câu hỏi *Ở đâu?*Ôn tập HK1: Ôn tâp các số trong phạm vi 100 ( tiết 4)Động vật sống ở đâu? ( tiết 1) |
| **Thứ Tư****01/01/2025** |  |  | Nghỉ Tết dương lịch |
| **Thứ Năm****2/1/2025** | Tiếng ViệtTiếng ViệtToánHĐTN | 1651668350 | Đọc *Người nặn tò he*Nghe - viết *Vượt qua lốc dữ .*Phân biệt *ng/ngh, s/x* Ôn tập HK1: Ôn tập phép cộng và phép trừ( tiết 1)HĐGDTCĐ- Chơi trò chơi “Đi chợ”- Tìm hiểu việc sử dụng tiền trong trao đổi hàng hoá |
| **Thứ Sáu** **3/1/2024** | Tiếng ViệtTiếng ViệtToán | 16716884 | MRVT *Nghề nghiệp(tt)*Đọc - kể *Mẹ của Oanh*Ôn tập HK1: Ôn tập phép cộng và phép trừ( tiết 2) |
| **Thứ Bảy****4/1/2025** | Tiếng ViệtTiếng ViệtToánTNXHHĐTN | 169170853451 | Luyện tập tả đồ vật quen thuộc (tt)Đọc một bài văn về nghề nghiệpÔn tập HK1 : Ôn tập phép cộng và phép trừ( tiết 3)Động vật sống ở đâu? ( tiết 1)SHL: Tìm hiểu một sổ đồ đùng để trang trí năm mới |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SHDC: Hội diễn văn nghệ chào mừng năm mới
Tuần: 17 Tiết: 49 Ngày dạy: 30/12/2024**

( TPT THỰC HIỆN )

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: CÔ GIÁO LỚP EM***

Tuần: 17 Tiết: 161+162 Ngày dạy: 30/12/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT** :

- Trao đổi với bạn về một vài công việc ở trường của thầy cô giáo lớp em; nêu được
phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.
- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu
nội dung bài đọc: *Cô giáo yêu thương và dạy em nhiều điều hay*; biết liên hệ bản thân: *yêu quý thầy cô, chăm chỉ học hành*; viết được bưu thiếp chúc mừng/ cảm ơn thầy cô giáo.

*-*Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*: giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

– SHS, VTV, VBT, SGV.
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** *:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***1.Mở đầu:***– HD HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, trao đổi với bạn về những công việc ởtrường của thầy cô giáo lớp em.– GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Cô giáo lớp em.*– HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật, việc làm của các nhân vật,…  | * Hs hát
* HS chia sẻ trong nhóm
* HS đọc
 |
|  | ***2.Hoạt động cơ bản***  |  |
| ***10’*** | * 1. ***Luyện đọc thành tiếng***

– GV đọc mẫu. – GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *thoảng, ngắm mãi,…*;hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi sau các dòng thơ, khổ thơ.– Yêu cầu HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.  | * HS nghe đọc
* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp
 |
| ***20’*** | * 1. **Luyện đọc hiểu**

– Gợi ý HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *thoảng* (thoáng qua), *ghé* (tạm dừng lại một thời gian ở nơi nào đó, nhằm mục đích nhất định, trên đường đi),…– Yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.– HS nêu nội dung bài đọc– HS liên hệ bản thân: *yêu quý thầy cô, chăm chỉ học hành*  | * HS đọc thầm
* ND: *Cô giáo yêu thương và dạy em nhiều điều hay*.
* HS chia sẻ
 |
| ***15’*** | * 1. ***Luyện đọc lại***

–Yêu cầu HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của từng khổ thơ và một số từ ngữ cần nhấn giọng.– GV đọc lại 2 khổ thơ cuối.– HS luyện đọc trong nhóm 2 khổ thơ cuối.– HS luyện đọc thuộc lòng khổ thơ cuối theo cách GV hướng dẫn (PP xoá dần).– HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm đôi.– Một vài HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | *-*– HS nhắc lại nội dung bài– HS nghe GV đọc – HS luyện đọc– HS luyện đọc thuộc lòng * HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp.
 |
| ***17’*** | ***3.Hoạt động Luyện tập mở rộng*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Lời yêu thương*.– HD HS thực hiện BT: viết bưu thiếp để chúc mừng/ cảm ơn thầy cô vào VBT.– HS nghe một vài bạn trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả.  | – HS xác định yêu cầu – HS viết vào VBT* HS chia sẻ trước lớp
 |
| ***2’*** | ***4.Hoạt động củng cố và nối tiếp***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV.Bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* ÔTHK I: ÔT các số trong phạm vi 100 ( Tiết 3)**

Tuần: 17 Tiết:81 Ngày dạy: 30/12/2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Ôn tập các số trong phạm vi 100: cấu tạo số, sơ đồ tách - gộp số, so sánh số, dãy số thứ tự theo quy luật, ước lượng, ...

- Ôn tập cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 100: tính nhẫm, tính viết, vận dụng sơ đồ tách - gộp số, mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ để tìm kết quả và tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ, biểu đồ tranh, vận dụng giải quyết vấn đề đơn giản,...

- Ôn tập hình học và đo lường: ngày, giờ, xem lịch, đo độ dài, cộng trừ số đo độ đài, ghép hình,....

-Năng lực : tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập, trung thực, trách nhiệm

\*Tích hợp: TN & XH; Toán học và cuộc sống

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có); 10 khối lập phương

 - HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV;2 tờ lịch

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC *:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***7’*** | **1.Mở đầu :**-HS bắt bài hát-Vào bài mới | - HS hát |
| ***25’*** | **2.Hoạt động cơ bản** **\*LUYỆN TẬP: Ôn tập các số trong phạm vi 100** |  |
|  | ***Bài 1***: -HS nêu yêu cầu bài tập -HD HS tìm số thích hợp-HS trình bày cách làm-GV nhận xét.-GV hệ thống lại cấu tạo thập phân của số (số chục - số đơn vị). | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS thực hiện-HS khác nhận xét |
|  | ***3.Hoạt động luyện tập*** ***Bài 2***: -HS nêu yêu cầu bài tập- HD HS xác định cách đọc số, viết số và cấu tạo số.-HS trình bày-GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thảo luận nhóm đôi để làm bài-HS trình bày-HS nhận xét |
|  | ***Bài 3***: -HS nêu yêu cầu bài tập - HD HS Tìm thế nào? (dãy số đếm thêm - câu a: thêm 1; câu b: thêm 2; câu c: thêm 5; câud: thêm 10)-HS trình bày cách làm-GV nhận xét.-GV: Hình dạng các dãy số (tròn, tam giác, vuông, chữ nhật có cùng màu ghép vào giống hình cây nến). | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS thực hiện cá nhân-HS khác nhận xét |
| ***3’*** | **4.Hoạt động củng cố dặn dò** **-**GV đọc phép tính, HS thực hiện trên bảng con. Ví dụ: 38 + 29; 75 + 8;.... **-**Em học được gì sau bài học?- Chuẩn bị bài sau, nhận xét bài học tiết học. | -HS lắng nghe, thực hiện |

**IV.Bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: Đạo đứcLỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* Viết: ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ CUÔI HKI**

Tuần: 17 **Tiết 17** Ngày dạy: 30/12/2024

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* Viết: Chữ hoa P**

**-Từ chỉ người, hoạt động. Đặt câu hỏi Ở đâu?**

Tuần: 17 **Tiết 163+164**  Ngày dạy: 31/12/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Viết đúng kiểu chữ hoa *P* và câu ứng dụng.
- Từ chỉ người và hoạt động của người. Câu chỉ hoạt động. Đặt và trả lời câu hỏi *Ở đâu?*

- Hát bài hát về thầy cô giáo và nói về bài hát

*-* Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*: giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bản thân và gia đình bằng cách tham gia làm những việc vừa sức;

- Biết yêu thương bố mẹ, tự hào về nghề nghiệp của bố mẹ, người thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

– SHS, VTV, VBT, SGV.
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác.
– Mẫu chữ viết hoa P.
– Thẻ từ để HS ghi các từ ngữ ở BT 3

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***1.Hoạt động mở đầu:***- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa P và câu ứng dụng.- GV ghi bảng tên bài | * Hs hát
* HS lắng nghe
 |
| ***10’*** | ***2.Hoạt động cơ bản*** ***HĐ1. Viết*** ***1.1. Luyện viết chữ P hoa*** –Cho HS quan sát mẫu chữ P hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ K hoa.  – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ P hoa. – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ P hoa. – HD HS viết chữ P hoa vào bảng con. –HD HS tô và viết chữ P hoa vào VTV | ***-***– HS quan sát mẫu – HS quan sát GV viết mẫu– HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ P hoa. – HS viết vào bảng con, VTV |
| Chữ P \* Cấu tạo: gồm nét móc ngược trái, nét cong trái và nét cong phải. \* Cách viết: - Đặt bút dưới ĐK ngang 4, trước ĐK dọc 3, viết một nét móc ngược trái cách bên phải ĐK dọc 2 một li, hơi lượn vòng khi bắt đầu và dừng bút dưới ĐK ngang 2, trước ĐK dọc 2. - Lia bút đến điểm giao nhau giữa ĐK ngang 3 và ĐK dọc 2, viết nét cong trái liền mạch với nét cong phải và dừng bút dưới ĐK ngang 3, trước ĐK dọc 3. |
| ***10’*** | ***1.2. Luyện viết câu ứng dụng***– Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *“Phố xá nhộn nhịp*.*”*– GV nhắc lại quy trình viết chữ *P* hoa và cách nối từ chữ *P* hoa sang chữ *h*.– GV viết chữ *Phố*.– HD HS viết chữ *Phố* và câu ứng dụng *“Phố xá nhộn nhịp*.*”* vào VTV.  | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng – HS nghe GV nhắc lại quy trình viết * HS quan sát

– HS viết  |
| ***7’*** | ***1.3. Luyện viết thêm***– Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao: *Quảng Bình có động Phong Nha Có đèo Mụ Giạ, có phà sông Gianh.* Ca dao– HD HS viết chữ *P* hoa, chữ *Phong* và câu ca dao vào VTV.  | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao* HS viết vào VTV
 |
| ***5’*** | ***1.4. Đánh giá bài viết*** – GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – GV nhận xét một số bài viết. | – HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |
| ***12’*** | ***HĐ2: luyện tập*** ***2.1 Luyện từ*** –**Luyện từ3. Luyện từ**– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3, đọc bài thơ.– HD HS tìm từ ngữ trong nhóm nhỏ. Chia sẻ kết quả trước lớp.– HS giải nghĩa các từ ngữ tìm được (nếu cần).– GV nhận xét kết quả.  | – HS xác định yêu cầu -– HS tìm các từ ngữ , thảo luận-Chia sẻ kết quả trước lớp.(Đáp án: *a. bé – thợ nề – thợ mỏ – thợ hàn – thầy thuốc,b. chơi – xây – đào – nối – chữa bệnh*)– HS giải nghĩa các từ ngữ tìm được  |
| ***13’*** | ***2.2Luyện câu*** ***a. Câu chỉ hoạt động***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4a.–Gợi ý HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.– HD HS nói trước lớp câu đặt theo yêu cầu.– HS nghe bạn và GV nhận xét câu.  | – HS xác định yêu cầu của BT 4– HS làm việc theo nhóm– HS viết vào VBT câu đã đặt­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
|  | ***b. Đặt và trả lời câu hỏi Ở đâu?***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4b. – HS đặt câu hỏi theo yêu cầu BT trong nhóm nhỏ..– HS nghe bạn và GV nhận xét câu.– HD HS viết vào VBT các câu hỏi vừa đặt.– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  | – HS xác định yêu cầu của BT 4b. – HS đặt và trả lời câu hỏi – HS viết vào VBT  |
| ***7’*** | ***3. Hoạt động Vận dụng*** **3.1. Trò chơi *Ca sĩ nhí***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động.– HS hát/ nghe hát bài hát về thầy cô giáo.  | – HS xác định yêu cầu của hoạt độn– HS chơi– HS hát về thầy cô giáo  |
|  | **3.2. Nói 1 – 2 câu về bài hát**– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động..– Một vài nhóm HS nói trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS xác định yêu cầu của hoạt động– HS thảo luận trong nhóm nhỏ nói về bài hát |
| ***3’*** | ***4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:***(?) Nêu lại nội dung bài - Về học bài, chuẩn bị - Nhận xét, đánh giá. | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV.Bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* ÔTHK I: ÔT các số trong phạm vi 100 ( Tiết 4)**

Tuần: 17 Tiết: 82 Ngày dạy: 31/12/2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Ôn tập các số trong phạm vi 100: cấu tạo số, sơ đồ tách - gộp số, so sánh số, dãy số thứ tự theo quy luật, ước lượng, ...

- Ôn tập cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 100: tính nhẫm, tính viết, vận dụng sơ đồ tách - gộp số, mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ để tìm kết quả và tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ, biểu đồ tranh, vận dụng giải quyết vấn đề đơn giản,...

- Ôn tập hình học và đo lường: ngày, giờ, xem lịch, đo độ dài, cộng trừ số đo độ đài, ghép hình,....

- Năng lực : tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập, trung thực, trách nhiệm

 \*Tích hợp: TN & XH; Toán học và cuộc sống

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có); 10 khối lập phương

 - HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV;2 tờ lịch

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC *:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| ***7’*** | **1.Mở đầu :**-HS bắt bài hát-Vào bài mới | - HS hát |
| ***25’*** | **2.Hoạt động cơ bản** **\*.LUYỆN TẬP: Ôn tập các số trong phạm vi 100** |  |
|  | ***Bài 4***: -HS nêu yêu cầu bài tập :-HD HS tìm hình cuối cùng (thứ sáu) có bao nhiêu con kiến?-HS trình bày cách làm-GV nhận xét.-GV chốt: HS có thể có cách làm khác nhau, lí luận đúng để tìm được kết quả đímg thì chấp nhận.Hình cuối cùng có 17 con kiến | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS thực hiện theo nhóm đôi + HS đếm và viết số con kiến bốn hình theo thứ tự: 2,5,8,11 (đếm thêm 3).-HS khác nhận xét |
|  | ***Bài 5***: -HS nêu yêu cầu bài tập- HD HS so sánh rồi điền dấu- -HS trình bày-GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thảo luận nhóm đôi để làm bài-HS trình bày-HS nhận xét |
|  | ***3.Hoạt động vận dụng*** ***Bài 6***: - HS nêu yêu cầu bài tập - HD HS tìm số lớn nhất, số bé nhất- HS trình bày cách làm, giải thích tại sao chọn số đó- GV nhận xét.- GV hệ thống hoá cách so sánh các số trong phạm vi 100. + Số có một chữ số bé hơn số có hai chữ số.  + So sánh các số có hai chữ số: So sánh từ trái sang phai: + Số nào có số chục lớn hơn thì số đó lớn hơn. + Nếu số chục bằng nhau, số nào có số đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn. | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS thực hiện cá nhân-HS khác nhận xét-HS đọc và ghi nhớ cách so sánh |
| ***3’*** | **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp** **-**Em học được gì sau bài học?- Chuẩn bị bài sau.- Nhận xét bài học tiết học,  | -HS lắng nghe, thực hiện |

**IV.Bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN:** Tự nhiên và xã hội **LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài* : Động vật sống ở đâu? (T1)**

Tuần: 17 **Tiết 33** Ngày dạy: 31/12/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

Sau bài học, HS:

- Thu thập thông tin về một số công việc của con người có thể làm thay môi trường sống của động vật và thực vật

 - Giải thích ở mức độ đơn giản sự cần thiết phải bảo vệ môi trường sông của thực vật và động vật.

- Nêu những việc có thể làm để bảo vệ, hạn chế thay đổi môi trường sống của thực vật, động vật và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

**Phẩm chất, năng lực:**

- Phẩm chất: chăm chỉ, yêu thiên nhiên

- Năng lực: đưa ra ý kiến, phân tích và ra quyết định để giải quyết tình huống trong bài học; thu thập thông tin…..; Giải thích , phân tích về sự ảnh hưởng của môi trường đối với đời sống động vật, thực vật.

**II.** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Các hình trong SGK bài 16, trang phục để hóa trang thành các con vật và cây cối cho HS đóng vai.

 - HS: SGK, VBT, giấy màu A4, hộp màu, tái chế vật liệu, ...

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| ***5’******27’******3’*** | **1. Hoạt động mở đầu** - GV tổ chức cho HS cùng hát một bài hát về cây xanh hoặc con vật. - GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Môi trường sống bảo vệ và sinh vật thực” - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.**2. Hoạt động hình thành kiến thức** ***Hoạt động 1: Tác động của con người đến môi trường sống của động vật và thực vật*** - GV yêu cầu HS quan sát hình 1, 2 trong SGK trang 66 và trả lời câu hỏi: *+ Người trong hình đang làm gi?* *+ Việc làm của người này ảnh hưởng như thế nảo đến nơi sống của động vật? Vi sao?* - GV nêu ra để HS nêu lên được làm việc của con người tác động tiêu cực đến môi trường sống của các loài chim, chúng không có nơi nào để sống.  -GV tổ chức cho HS trình bày trước lớp.  - GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.  \* Kết luận: *Con người chặt cây, phá rừng làm mất nơi sống của các loài chim.* ***Hoạt động 2: Giải thích sự cần thiết phải được bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật*** - GV yêu cầu HS quan sát các hình 3a, 3b, 4a, Ab ở trang 67 trong SGK và trả lời câu hỏi:  *+ Môi trường sống của thực vật và động vật trong các hình ảnh sau có sự thay đổi như thế nào?*  *+ Nguyên nhân dẫn tới điều đó?*  - GV quan sát HS thảo luận. GV có thể đặt thêm một số câu hỏi gợi mở để HS biết những việc làm của con người đã gây hại cho môi trường sống của thực vật, động vật và giải thích ở mức độ đơn giản cần thiết phải bảo vệ môi trường sống của động vật và thực vật.  - GV yêu cầu HS bày trước lớp. - GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.  \* Kết luận: *Phá rừng, xả thải khí thải và vứt rác bừa bãi vào môi trường sẽ gây tổn hại cho môi trường sống của thực vật và động vật.* *3.Hoạt động vận dụng trải nghiệm*  ***Hoạt động 3: Đóng vai*** - GV chia HS thành các nhóm. - HS quan sát hình 5 (SGK trang 67), tưởng tượng và đóng vai trò thể hiện cuộc nói chuyện giữa các loài thực vật và động vật trong hình - Nhóm trưởng phân vai cho các bạn trong nhóm hóa vai thành: con chim, con ong, con thỏ, con giun, cây cỏ, cây đa. HS sẽ tưởng tượng và nói lên suy nghĩ của các con vật và các loài cây. -GV quan sát, giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn khi diễn ra. GV gợi ý thêm để HS biết được tác hại của thuốc diệt cỏ, thuốc trừ sâu làm ô nhiễm môi trường đất, ảnh hưởng đến môi trường sống của động vật thực vật. - GV tổ chức cho HS đóng vai trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm. **4. Hoạt động tiếp nối sau bài học** -GV yêu cầu HS về nhà kể lại câu chuyện đã được học cho người thân nghe. Cùng trao đổi với người thân về những công việc làm việc giúp bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật.  -GV nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS hát- 2-3 HS nhắc lại.-HS quan sát hình trả lời- HS trình bày trước lớp. -HS tham gia nhận xét-HS lắng nghe-HS quan sát các hình và trả lời câu hỏi-HS thảo luận-HS bày trước lớp.-HS tham gia nhận xét-HS lắng nghe-HS chia nhóm, đóng vai-HS trình bày trước lớp-HS tham gia nhận xét- HS chú ý lắng nghe, thực hiện |

**IV.Bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:* - Đọc: Người nặn tò he**

**Tuần: 17 Tiết 165 Ngày dạy: 2/1/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Chia sẻ với bạn cách em tự làm một đồ chơi hoặc giới thiệu một đồ chơi em thích;
nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.
- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung
bài đọc: *Đôi bàn tay khéo léo của bác Huấn tạo nên những món đồ chơi dân gian thật sinh động*; biết liên hệ bản thân: *kính trọng người lao động, yêu quý các sản phẩm họ làm ra*. *-*Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*: giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

- Có hứng thú học tập , ham thích lao động

\* Lồng ghép GDĐP:CHỦ ĐỀ 8:Làng chiếu cối Phú Tân

 ***II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :***

– SHS, VTV, VBT, SGV.
– Bảng phụ viết đoạn từ *Thoắt cái* đến *sắc xanh* để hướng dẫn HS luyện đọc.
– Thẻ từ phân loại các nhóm từ về lao động.
– HS mang tới lớp một truyện về công việc, nghề nghiệp đã đọc.

 ***III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| *5’* | *1.Hoạt động mở đầu:*– Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn cách em tự làm một đồ chơihoặc giới thiệu một đồ chơi em thích.– HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật, tên gọi, điểm đáng yêu của nhân vật,…- GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Người nặn tò he.*  | * HS chia sẻ trong nhóm
* HS quan sát phán đoán nd:
* HS quan sát GV ghi tên bài đọc mới
 |
|  | *2. Khám phá và luyện tập* |  |
| *10’* | *2.1 Luyện đọc thành tiếng* – GV đọc mẫu (Gợi ý: giọng thong thả, vui tươi, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ đặc điểm riêng của bác Huấn khi làm tò he, từ ngữ tả những con tò he. Câu cuối giọng vui, thể hiện tình cảm và niềm tự hào với công việc của bác Huấn.)– GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *nhuộm màu, vắt bột, nhọ nồi, lá riềng, mẹt, chúm chím, lựu,…;* hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài: *Thỉnh thoảng, / bác Huấn nặn riêng cho tôi / một chú lính áo vàng, áo đỏ / hay vàianh chim bói cá / lấp lánh sắc xanh. //; Tôi cứ thế mê mẩn ngắm / cả thế giới đồ chơi /mở ra trước mắt / và càng thấy yêu hơn / đôi bàn tay của bác hàng xóm thân thương. //;…*– HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.  | * HS nghe
* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp
 |
| *12’* | *2.2. Luyện đọc hiểu*  – Gợi ý HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *hàng xóm (người ở cùng một xóm), vắt bột (lượng bột được vắt thành nắm nhỏ), chắt* (lấy riêng ra ít chất lỏng ở trong hỗn hợp có ít chất lỏng)*, nhọ nồi* (cây nhỏ thuộc họ cúc, mọc hoang, thân có nhiều lông, hoa trắng, lá dùng làm thuốc)*, chen chúc* (chen nhau lộn xộn), *mê mẩn* (say sưa thích thú đến mức như không còn biết gì cả),... – Yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.– HS nêu nội dung bài đọc– HS liên hệ bản thân: *kính trọng người lao động, yêu quý các sản phẩm họ làm ra.*  | * HS giải nghĩa
* HS đọc thầm
* HS chia sẻ

*ND*: : *Đôi bàn tay khéo léo của bác Huấn tạo nên những món đồ chơi dân gian thật sinh động.* |
| *8’* | *2.3 Luyện đọc lại* – Yêu cầu HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc và một số từ ngữ cần nhấn giọng.– GV đọc lại đoạn từ *Thoắt cái* đến *sắc xanh.*– HS luyện đọc trong nhóm, trước lớp đoạn từ *Thoắt cái* đến *sắc xanh.*– HS khá, giỏi đọc cả bài. \****Lồng ghép GDĐP.Chủ đề 8:Làng chiếu cối Phú Tân******- Gv nêu một số thông tin về Làng chiếu cối cho hs biết.******- Gv đặt câu hỏi:******+ Làng chiếu nằm ở đâu?******+ Nêu một số sản phẩm tiêu biểu của làng nghề.******- Cho hs trả lời, nhận xét, bổ sung.******- Gv nhận xéts.******- Gv cho hs xem một số tranh ảnh minh họa các sản phẩm tiêu biểu của làng nghề.******- Nhận xét, tổng kết hoạt động.*** | *-*– HS nhắc lại nội dung bài– HS luyện đọc ***- Hs lắng nghe.******- Hs trả lời.******- Nhận xét, bổ sung ý kiến.******- Lắng nghe.******- Quan sát.******- Lắng nghe.*** |
| *3’* | *3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:*(?) Nêu lại nội dung bài - Về học bài, chuẩn bị - Nhận xét, đánh giá. | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.- Nhận xét, tuyên dương. |

***IV.Bổ sung sau bài dạy:***

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài* Nghe viết: Vượt qua lốc dữ.Phân biệt ng/ngh;d/r**

**Tuần: 17 Tiết 166 Ngày dạy: 2/1/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Nghe – viết đúng đoạn văn; phân biệt *ng/ngh, s/x và uôc/uôt.*

*-*Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*: giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

- Có hứng thú học tập , ham thích lao động

***II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :***

– SHS, VTV, VBT, SGV.
– Bảng phụ viết đoạn từ *Thoắt cái* đến *sắc xanh* để hướng dẫn HS luyện đọc.
 ***III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| *7’* | *1.MỞ ĐẦU :*-HS bắt bài hát-Vào bài mới | - HS hát |
|  | *2.HÌNH THÀNH KIẾN THỨC* |  |
| *17’* | *2.1. Nghe – viết* – Yêu cầu HS đọc đoạn văn, trả lời câu hỏi về nội dung của đoạn văn.– HD HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: *vẫn*, *gào thét, từng cơn, lặn hụp, chỉ huy*,...; hoặc do ngữ nghĩa, VD: *dữ, gió, giữa.*– GV đọc từng cụm từ ngữ và viết đoạn văn vào VBT. (GV hướng dẫn HS: lùi vào một ô khi bắt đầu viết đoạn văn. Viết dấu chấm cuối câu. Không bắt buộc HS viết những chữ hoa chưa học).– GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.– GV nhận xét một số bài viết  | – HS xác định yêu cầu – HS đánh vần– HS nhìn viết vào VBT– HS soát lỗi– HS nghe bạn nhận xét bài viết– HS nghe GV nhận xét một số bài viết |
| *7’* | *2.2. Luyện tập chính tả – Phân biệt ng/ngh*– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2b– HD HS tìm trong bài viết và ngoài những từ ngữ chứa tiếng bắt đầu bằng *ng/ngh*; viết vào VBT.– HS nêu kết quả và đặt câu với các từ tìm được.  | -– HS đọc yêu cầu BT - HS làm vào VBT – HS chia sẻ |
| *8’* | *2.3.Hoạt động luyện tập* *\*Luyện tập chính tả – Phân biệt s/x* – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2(c), đọc gợi ý– HD HS thảo luận nhóm đôi, tìm từ ngữ bắt đầu bằng *s/x và* từ ngữ chứa vần *uôc/uôt* phù hợp với yêu cầu.– HD HS thực hiện BT vào VBT. – HS nêu kết quả và đặt câu với các từ tìm được.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | ­– HS xác định yêu cầu của BT 2(c).– HS quan sát tranh và nêu kết quả* HS thực hiệnvào VBT
 |
| *3’* | *3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:*(?) Nêu lại nội dung bài - Về học bài, chuẩn bị - Nhận xét, đánh giá. | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.- Nhận xét, tuyên dương. |

***IV.Bổ sung sau bài dạy:***

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:* ÔTHK I: ÔT phép cộng và phép trừ (T1)**

**Tuần: 17 Tiết:83 Ngày dạy: 2/1/2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Ôn tập các số trong phạm vi 100: cấu tạo số, sơ đồ tách - gộp số, so sánh số, dãy số thứ tự theo quy luật, ước lượng, ...

- Ôn tập cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 100: tính nhẫm, tính viết, vận dụng sơ đồ tách - gộp số, mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ để tìm kết quả và tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ, biểu đồ tranh, vận dụng giải quyết vấn đề đơn giản,...

- Ôn tập hình học và đo lường: ngày, giờ, xem lịch, đo độ dài, cộng trừ số đo độ đài, ghép hình,....

- Năng lực : tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập, trung thực, trách nhiệm

 **\*Tích hợp: TN & XH; Toán học và cuộc sống**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có); 10 khối lập phương

 - HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV;2 tờ lịch

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HOC *:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| *7’* | 1. **Mở đầu :**

-HS bắt bài hát-Vào bài mới | - HS hát |
| ***25’*** | 1. **Hoạt động cơ bản**
 |  |
|  | ***Bài 1***: -HS nêu yêu cầu bài tập -HD HS đọc phép tính rồi nói kết quả -HS trình bày cách làm-GV nhận xét.-GV hệ thống  Làm cho đủ chục rồi cộng với số còn lại . Trừ để được 10 rồi trừ sổ còn lại.  | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS làm việc theo nhóm đôi-HS khác nhận xét |
|  | ***Bài 2***: -HS nêu yêu cầu bài tập- HD HS đặt tính rồi tính-HS trình bày -GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thảo luận nhóm đôi để làm bài-HS trình bày-HS nhận xét |
|  | ***3.Hoạt động vận dụng******Bài 3***: -HS nêu yêu cầu bài tập - HD HS vận dụng sơ đồ tách - gộp số hoặc mối liên hệ cộng, trừ để tìm thành phần trong phép tính.-HS trình bày cách làm-GV nhận xét.\*Thử thách-Tìm hiểu bài, phân tích mẫu.Yêu cầu của bài: Tìm 3 số gia đình rồi viết 4 phép tính-HS (nhóm bốn) thảo luận, nhận dạng: tìm hai số có tổng là một số tròn chục.Ví dụ: 8 + 2 = 10, nên tổng của 28 và 12 là một số tròn chục: 28 + 12 = 40.HS viết các phép tính ra bảng con. | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS thực hiện cá nhân-HS khác nhận xét |
| ***3’*** | **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp** **-**Em học được gì sau bài học?- Chuẩn bị bài sau- Nhận xét bài học tiết học. | -HS lắng nghe, thực hiện |

***IV.Bổ sung sau bài dạy:***

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ *Chơi trò chơi: “Đi chợ”***

***Tìm hiểu về việc sử dụng tiền trong trao đổi hàng hóa***

Tuần: 17 Tiết: 50 Ngày dạy: 2/1/2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

*-* Tham gia được các hoạt động chào năm mới của trường lớp.

- Nhận biết được đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hoá.

- Làm được sản phẩm thể hiện sự khéo léo, cẩn thận của bản thân.

- Tham gia được Hội chợ xuân.

- Hợp tác với bạn bè để hoàn thiện nhiệm vụ nhóm trong hoạt động tập thể, trao đổi với bạn bè để thực hiện mua sắm trong hội chợ xuân

- Nhận biết được đồng tiền được sử dụng trong trao đổi hàng hóa

- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch Hội chợ Xuân

- PC chăm chỉ: Chủ động làm các sản phẩm để trao đổi trong hội chợ Xuân; Sử dụng các sản phẩm đã trao đổi được để trang trí nhà cửa.

- PC trách nhiệm: Sử dụng đồng tiền để mua sắm khi cần thiết

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 -Bảng phụ, giấy A3; Phiếu thảo luận; các bộ thẻ tranh; Một số mặt hàng gần gũi với HS

- Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán, Bìa các tông…

 **III.CÁC HOẠT ĐỘNGDẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| ***2’*** | 1. **MỞ ĐẦU**

- HS bắt bài hát-GV nêu nhiệm vụ học tập | * HS hát
* Hs lắng nghe
 |
|  | **2.NHẬN DIỆN KHÁM PHÁ** |  |
| ***5’*** | ***HĐ 1: Chơi trò chơi “Đi chợ”.***- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đi chợ”- GV dẫn dắt: Trong cuộc sống, khi đi chợ hay khi muốn mua bất kì một loại sản phẩm nào đó thì người ta sẽ sử dụng cái gì để mua được sản phẩm đó?  | **-** HS tham gia trò chơi- Người ta sử dụng tiền để mua. |
| ***20’*** | ***HĐ2: Tìm hiểu việc sử dụng tiền trong trao đổi hàng hoá***- GV : Ngày xưa, người ta dùng hàng để đổi lấy hàng. Ví dụ người ta lấy gạo để đổi lấy thịt, lấy trứng để đổi lấy rau... Nhưng sau đó, để thuận tiện hơn, người ta sử dụng tiền trong việc trao đổi hàng hóa. - GV cho HS xem một đoạn clip ngắn về việc sử dụng tiền trong trao đổi hàng hóa và trả lời câu hỏi:+ Đoạn clip nói về điều gì ?+ Ai là người sử dụng tiền ?+ Người đó sử dụng tiền để làm gì ?- GV yêu cầu HS nhớ lại và chia sẻ một lần em được sử dụng tiền (nhóm đôi)Gơi ý: đó là lúc nào? ở đâu? em đã mua gì? Mua bao nhiêu tiền? ...- GV mời HS chia sẻ trước lớp**-** GV chốt: *Trong xã hội hiện nay, để trao đổi hàng hóa, chúng ta sử dụng tiền. Mỗi một quốc gia sẽ sử dụng một loại tiền riêng. Bài học sau, chúng ta sẽ tìm hiểu rõ hơn về tiền Việt Nam.* | **-** HS xem và trả lời:+ Đoạn clip nói về việc bạn nhỏ mua hàng+ Bạn nhỏ là người sử dụng tiền+ Bạn dùng tiền để mua sách- HS chia sẻ với bạn (nhóm đôi)- HS chia sẻ trước lớp |
| ***3’*** | **3.CỦNG CỐ - DẶN DÒ:** - Nhắc nhở HS thể hiện sự thân thiện, vui vẻ.- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | -HS lắng nghe và thực hiện |

***IV.Bổ sung sau bài dạy:***

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:* Mở rộng vốn từ Nghề nghiệp**

**Tuần: 17 Tiết167 Ngày dạy: 3/1/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- MRVT về nghề nghiệp (từ ngữ chỉ người lao động, chỉ hoạt động lao động của
người, chỉ vật dụng dùng khi lao động và nơi lao động). Điền từ ngữ tìm được phù hợp
vào chỗ trống.
- Phẩm chất, năng lực

*-* Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*: giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

- Có tinh thần hợp tác, khả năng làm việc nhóm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

-SHS, VTV, VBT, SGV

-Tivi, mấy chiếu / bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| *2’* | *1.Hoạt động mở đầu:*- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài- GV ghi bảng tên bài | * Hs hát
* HS lắng nghe
 |
| *15’* | *2.Hoạt động cơ bản* *\* Luyện từ* – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3.– HD HS quan sát và đọc từ, chọn từ xếp vào từng nhóm.– HS chơi tiếp sức gắn từ ngữ phù hợp vào từng nhóm.– HS nghe GV nhận xét kết quả.– HS tìm thêm một số từ ngữ thuộc mỗi nhóm.  | – HS xác định yêu cầu của BT 3(Đáp án: *a. công nhân – nông dân – bác sĩ, b. cày ruộng – lái tàu – khám bệnh, c. máykhoan – máy cày – ống nghe, d. công trường – bệnh viện – đồng ruộng*)– HS chơi tiếp sức– HS tìm thêm các từ ngữ |
| *19’* | \* Luyện câu– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4.– HD HS lựa chọn từ ngữ theo yêu cầu BT trong nhóm nhỏ– Yêu cầu HS làm bài vào VBT.– HS đọc lại đoạn văn đã điền từ.– HS nghe bạn và GV nhận xét.– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  | – HS xác định yêu cầu của BT 4 – HS làm việc trong nhóm đôi. * HS chia sẻ trước lớp

– HS viết vào VBT 2 câu có chứa từ ngữ tìm được ở BT 3. |
| *3’* | *3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:*(?) Nêu lại nội dung bài - Về học bài, chuẩn bị - Nhận xét, đánh giá. | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.- Nhận xét, tuyên dương. |

***IV.Bổ sung sau bài dạy:***

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:*  Đọc- kể: Mẹ của Oanh**

Tuần: 17 Tiết **168** Ngày dạy: 3/1/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Đọc – kể truyện *Mẹ của Oanh.*

 *-* Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*: giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

- Có tinh thần hợp tác, khả năng làm việc nhóm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

-SHS, VTV, VBT, SGV

-Tivi, mấy chiếu / bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| *2’* | *1.Hoạt động khởi động:*- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài- GV ghi bảng tên bài | * Hs hát
* HS lắng nghe
 |
| *15’* |  *2.Hoạt động thực hành*  *2.1. Kể chuyện (Đọc – kể)**- Đọc lại truyện Mẹ của Oanh*Yêu cầu HS đọc lại truyện *Mẹ của Oanh* để nhớ lại nội dung truyện: nhân vật, sự việc,...*- Sắp xếp các tranh theo đúng trình tự sự việc*– Yêu cầu HS quan sát từng tranh, nói về nội dung từng tranh và đọc lời nhân vật (nếu có).– HS trao đổi trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ để sắp xếp các tranh theo đúng trình tự sự việc trong truyện | – HS đọc truyện – HS quan sát tranh, đọc TN, ND* HS làm việc theo nhóm
 |
| *10’* | *2.2 Kể từng đoạn của câu chuyện theo tranh*– Yêu cầu HS quan sát tranh, kể lại từng đoạn của câu chuyện trước lớp. (GV hướng dẫn HS sử dụng ánh mắt, cử chỉ khi kể; phân biệt giọng các nhân vật.)– HS sử dụng tranh, kể lại từng đoạn của câu chuyện trong nhóm nhỏ. – Nhóm HS kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện.  | – HS quan sát tranh , kể chuyện* HS làm việc theo nhóm
* HS chia sẻ trước lớp

– HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện. |
| *7’* | *2.3 Kể toàn bộ câu chuyện*– Yêu cầu HS phân vai kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm nhỏ.– Một vài nhóm HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét phần kể chuyện.– HS trao đổi với bạn về ý nghĩa câu chuyện.  | – HS kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm đôi– HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp-HSchia sẻ |
| *3’* | *3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:*(?) Nêu lại nội dung bài - Về học bài, chuẩn bị - Nhận xét, đánh giá. | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.- Nhận xét, tuyên dương. |

***IV.Bổ sung sau bài dạy:***

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:* ÔTHK I: ÔT phép cộng và phép trừ (T2)**

**Tuần: 17 Tiết: 84 Ngày dạy: 3/1/2025**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập các số trong phạm vi 100: cấu tạo số, sơ đồ tách - gộp số, so sánh số, dãy số thứ tự theo quy luật, ước lượng, ...

- Ôn tập cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 100: tính nhẫm, tính viết, vận dụng sơ đồ tách - gộp số, mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ để tìm kết quả và tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ, biểu đồ tranh, vận dụng giải quyết vấn đề đơn giản,...

- Ôn tập hình học và đo lường: ngày, giờ, xem lịch, đo độ dài, cộng trừ số đo độ đài, ghép hình,....

- Năng lực : tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập, trung thực, trách nhiệm

 \*Tích hợp: TN & XH; Toán học và cuộc sống

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có); 10 khối lập phương

 - HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV;2 tờ lịch

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC *:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| *7’* | 1.MỞ ĐẦU :-HS bắt bài hát-Vào bài mới | - HS hát |
| *25’* | 2.Hoạt động cơ bản \*LUYỆN TẬP: Ôn tập phép cộng và phép trừ |  |
|  | *Bài 4*: -HS nêu yêu cầu bài tập -HD HS tìm tổng 2 số trong các ô cùng màu (trong cùng cột) đều bằng 50-HS trình bày cách làm-GV nhận xét.-GV hệ thống  | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS làm việc theo nhóm đôi, nêu kết quả, giải thích cách làm50 gồm 21 và 29; 50 gồm 8 và 42; 50 gồm 30 và 20,...-HS khác nhận xét |
|  | *Bài 5*: -HS nêu yêu cầu bài tập- HD HS tìm Tổng ba số cạnh nhau trong cìrng hàng hay cùng cột đều bằng 20. -HS trình bày -GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thảo luận nhóm đôi để làm bài-HS kiểm tra kết quả: dựa vào cách tách - gộp số để kiểm tra kết quả-HS nhận xét |
|  | *3.Hoạt động cơ bản* *Bài 6*: -HS nêu yêu cầu bài tập - HD HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, xác định các việc cần làm: giải bài toán-HS trình bày cách làm-GV nhận xét.\*Mở rộng nói về con đom đóm: Đom đóm là loài côn trùng cánh củng nhỏ, có khả năng phát sáng, hoạt động về ban đêm, con đực thường có cánh và bay vào những đêm đầu mùa hạ.  | - HS nêu yêu cầu bài tập-HS làm bài và giải thích cách làm:chọn phép cộng vì hỏi tất cả thì phải “gộp”-HS khác nhận xét |
| *3’* | 4.Hoạt động củng cố và nối tiếp - Em học được gì sau bài học?- Chuẩn bị bài sau.- Nhận xét bài học tiết học | -HS lắng nghe, thực hiện |

***IV.Bổ sung sau bài dạy:***

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* - Luyện tập giới thiệu đồ vật quen thuộc (tt)**

 **- Đọc một bài văn về nghề nghiệp**

Tuần: 17 Tiết: **169+170**  Ngày dạy: 4/1/2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT** :

- Luyện tập tả đồ vật quen thuộc.
- Chia sẻ một bài văn đã đọc về nghề nghiệp đã tìm đọc.
- Chơi trò chơi *Đoán nghề nghiệp qua hoạt động.*

*-*Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*: giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

-SHS, VTV, SGK, VBT

-Học sinh giới thiệu một đồ vật quen thuộc

**III. CÁC ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***1.Hoạt động mở đầu:***- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài- GV ghi bảng tên bài | * Hs hát
* HS lắng nghe
 |
| ***7’*** | **2.Hoạt động cơ bản** **HĐ1. Luyện tập tả đồ vật quen thuộc*1.1. Nói về một đồ chơi em thích***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6a, quan sát tranh và gợi ý.– HS nói 4 – 5 câu về món đồ chơi của em trong nhóm nhỏ.– Một vài HS nói trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS xác định yêu cầu của BT – HS chia sẻ trước lớp– HS nhận xét  |
| ***10’*** | ***1.2. Viết về một đồ chơi em thích***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6b.– HD HS viết nội dung vừa nói vào VBT. Khuyến khích HS sáng tạo trong cách viết.– Một vài HS đọc bài trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS xác định yêu cầu của BT – Viết vào VBT– HS chia sẻ trước lớp |
| ***15’*** | ***3. Hoạt động Vận dụng*** ***Hoạt động 1: Đọc mở rộng*** ***1.1. Chia sẻ một bài văn đã học về nghề nghiệp***– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 1a.– HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về tên bài văn, tên tác giả, thông tin em thích, lí do em thích và chọn câu văn nói về công việc, nghề nghiệp của nhân vật.– Một vài HS chia sẻ trước lớp.– HS nghe bạn và GV nhận xét.  | – HS xác định yêu cầu của BT 1a. – HS chia sẻ  |
|  | ***1.2. Viết Phiếu đọc sách (VBT)*** ***1.2. Viết Phiếu đọc sách (VBT)***– HD HS viết vào *Phiếu đọc sách* tên bài văn, tác giả, câu văn hay và thông tin em thích.– Một vài HS chia sẻ *Phiếu đọc sách* trước lớp  | – HS viết vào Phiếu đọc sách tên bài đọc, tác giả, thông tin em biết.* HS chia sẻ
 |
| ***17’*** | **Hoạt động 2. Chơi trò chơi *Đoán nghề nghiệp qua hoạt động***– GV hướng dẫn cách chơi: HS làm quản trò thực hiện hoạt động gắn với một nghề nghiệp cho HS cả lớp đoán tên. HS đoán được tên nghề nghiệp sẽ tiếp tục làmquản trò.– HS chơi trò chơi và ghi nhớ được những hoạt động chính của một số nghề nghiệp  |  – HS chơi trò chơi – HS nêu cảm nghĩ sau khi chơi trò chơi  |
| ***3’*** | ***4.Hoạt động củng cố và nối tiếp***(?) Nêu lại nội dung bài - Về học bài, chuẩn bị - Nhận xét, đánh giá. | - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.- Nhận xét, tuyên dương. |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* ÔTHK I: ÔT phép cộng và phép trừ (T3)**

Tuần: 17 Tiết: 85 Ngày dạy: 4/1/2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập các số trong phạm vi 100: cấu tạo số, sơ đồ tách - gộp số, so sánh số, dãy số thứ tự theo quy luật, ước lượng, ...

- Ôn tập cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 100: tính nhẫm, tính viết, vận dụng sơ đồ tách - gộp số, mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ để tìm kết quả và tìm thành phần trong phép cộng, phép trừ, biểu đồ tranh, vận dụng giải quyết vấn đề đơn giản,...

- Ôn tập hình học và đo lường: ngày, giờ, xem lịch, đo độ dài, cộng trừ số đo độ đài, ghép hình,....

- Năng lực : tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập, trung thực, trách nhiệm

 \*Tích hợp: TN & XH; Toán học và cuộc sống

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

 - GV: Hình vẽ để sử dụng cho nội dung bài học và bài tập; Máy tính, máy chiếu (nếu có); 10 khối lập phương

 - HS: SGK; Tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV;2 tờ lịch

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC *:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của giáo viên.*** | ***Hoạt động của học sinh.*** |
| *7’* | 1. Mở đầu :

-HS bắt bài hát-Vào bài mới | - HS hát |
| *25’* | 2.Hoạt động cơ bản \*LUYỆN TẬP: Ôn tập phép cộng và phép trừ |  |
|  | *Bài 4*: -HS nêu yêu cầu bài tập -HD HS tìm tổng 2 số trong các ô cùng màu (trong cùng cột) đều bằng 50-HS trình bày cách làm-GV nhận xét.-GV hệ thống  | - HS nêu yêu cầu bài tập.-HS làm việc theo nhóm đôi, nêu kết quả, giải thích cách làm50 gồm 21 và 29; 50 gồm 8 và 42; 50 gồm 30 và 20,...-HS khác nhận xét |
|  | *Bài 5*: -HS nêu yêu cầu bài tập- HD HS tìm Tổng ba số cạnh nhau trong cìrng hàng hay cùng cột đều bằng 20. -HS trình bày -GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu bài tập.- HS thảo luận nhóm đôi để làm bài-HS kiểm tra kết quả: dựa vào cách tách - gộp số để kiểm tra kết quả-HS nhận xét |
|  | *3.Hoạt động cơ bản* *Bài 6*: -HS nêu yêu cầu bài tập - HD HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, xác định các việc cần làm: giải bài toán-HS trình bày cách làm-GV nhận xét.\*Mở rộng nói về con đom đóm: Đom đóm là loài côn trùng cánh củng nhỏ, có khả năng phát sáng, hoạt động về ban đêm, con đực thường có cánh và bay vào những đêm đầu mùa hạ.  | - HS nêu yêu cầu bài tập-HS làm bài và giải thích cách làm:chọn phép cộng vì hỏi tất cả thì phải “gộp”-HS khác nhận xét |
| *3’* | 4.Hoạt động củng cố và nối tiếp - Em học được gì sau bài học?- Chuẩn bị bài sau.- Nhận xét bài học tiết học,. | -HS lắng nghe, thực hiện |

***IV.Bổ sung sau tiết dạy:***

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: Tự nhiên và xã hội LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài:* Động vật sống ở đâu? (Tiết 2)**

**Tuần: 17 Tiết: 34 Ngày dạy: 04/1/2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Sau bài học, HS:**

 - Đặt và trả lời được câu hỏi về nơi sống của động vật .

 - Nêu tên và nơi sống của một số động vật xung quanh .

 - Phân loại được động vật theo môi trường sống.

Phẩm chất, năng lực:

- Phẩm chất: chăm chỉ, yêu thiên nhiên

- Năng lực: đưa ra ý kiến, phân tích và ra quyết định để giải quyết tình huống trong bài học; thu thập thông tin…..;Phân loại được các loại động vật theo môi trường sống của chúng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-GV: Các hình trong bài 15 SGK, tranh, ảnh các loài, phiếu bài tập.

 - HS: SGK, VBT, ånh chụp hoặc tranh vẽ về các loài động vật, giấy vẽ, hộp màu, vật liệu trang trí sản phẩm.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Tg*** | ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| *5’**27’**3’* | 1. Hoạt động mở đầu - GV tổ chức dưới hình thức trò chơi: “Chim bay, cò bay”. -GV nhận xét và dẫn dắt HS vào tiết 2 của bài học. - GV ghi tựa bài lên bảng, vài HS nhắc lại.2. Hoạt động hình thành kiến thức*Hoạt động 1: Phân loại động vật theo môi trường sống* -GV yêu cầu HS quan sát các hình ở trang 64 trong SGK và sắp xếp các con vật thành nhóm: + Động vật sống trên cạn. + Động vật sống dưới nước. + Động vật vừa có thể sống trên vừa có thể sống sống dưới nước.  -Cho HS sắp xếp bằng cách viết tên các con vật vào phiếu bải tập.  - GV tổ chức cho HS trình bảy kết quả trước lớp. - GV cho HS xem thêm video clip về nơi sống của các con vật. - GV và HS cùng nhận xét, rút ​​ra kết luận. \* Kết luận: *Mỗi động vật phù hợp với một môi trường sống nhất định,có động vật sốngtrên cạn, có động vật sống dưới nước, có động vật vừa sống trên cạn vừa sống dưới nước**3.Hoạt động trải nghiệm*  *Hoạt động 2: Liên hệ* - GV giới thiệu tình huống trong SGK: *Bạn Nam thấy con cá đang bơi trong hồ rất đẹp, bạn muốn bắt nó lên chơi.*  GV đặt câu hỏi: *Em khuyên Nam điều gì trong tình huống đó?* - HS suy nghĩ, trình bày ý kiến ​​trước lớp. - GV và HS cùng nhận xét, rút ​​ra kết luận.  \* Kết luận: *Chúng ta cần tôn trọng môi trường sống của động vật, không can thiệp làm ảnh hưởng đến sự phát triển của chúng ta.**Hoạt động 3: Trưng bày tranh, ảnh về động vật* - GV chia lớp thành các nhóm.  + Bước 1: Các thành viên trong, mỗi nhóm chia sẻ với nhau về bức tranh minh họa hoặc hình ảnh về các bộ sưu tập các loài động vật được sưu tầm (chuẩn bị ở tiết 1) để cả nhóm cùng xem. + Bước 2: Các bạn trong nhóm sẽ: nói tên và nơi sống của các con vật; sắp xếp các con vật vào nhóm phù hợp , hoàn thành sơ đồ; vẽ và trang trí cho sản phẩm thêm đẹp và ẩn tượng.  + Bước 3: Trưng bày sản phẩm. - GV tổ chức các nhóm tham quan sản phẩm của nhóm bạn. - GV nhận xét, tuyên dương HS, giáo dục HS yêu thương các loài động vật. -GV hướng dẫn HS nêu các khóa của bài: “Động vật - Môi trường sống”4. Hoạt động tiếp nối sau bài học -GV yêu cầu HS trao đổi, chia sẻ với người thân về cách phân loại môi trường sống của các loài động vật -GV nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS chơi trò chơi- 2-3 HS nhắc lại.-HS quan sát hình , xếp động vật vào nhóm phù hợp-2 – 3 nhóm HS lên trình bày-HS xem clip -HS tham gia nhận xét-HS lắng nghe-HS thảo luận theo câu hỏi -HS chia sẻ câu trả lời trước lớp và nhận xét. -HS lắng nghe - HS trong nhóm chia sẻ hình ảnh đã sưu tầm được-HS hờn thành sơ đồ- HS trưng bày trước lớp-HS tham quan và chia sẻ cùng bạn.- HS chú ý lắng nghe, thực hiện |

**IV.Bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* SHL: Tìm hiểu một số đồ dùng để trang trí năm mới**

Tuần: 17 Tiết: 51 Ngày dạy: 04/1/2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Báo cáo sơ kết công tác tuần

- Biết giúp đỡ người khác khi họ gặp khó khăn

-Phương hướng kế hoạch tuần tới

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

-Giấy bìa màu, bút chì; bút màu, thước kẻ; hồ dán…

**III.Hoạt động của giáo vên và học sinh:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| ***2’*** | **1.MỞ ĐẦU**-HS bắt bài hát-Gv nêu mục tiêu bài học | -HS hát  |
| ***7’*** | **2.BÁO CÁO SƠ KẾT CÔNG TÁC TUÂN** - GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:*+Đi học chuyên cần:**+ Tác phong , đồng phục .**+ Chuẩn bị bài,* *đồ dùng học tập* *+ Vệ sinh.*  + GV nhận xét qua 1 tuần học:*\* Tuyên dương:* - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.*\* Nhắc nhở:* - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần. | -HS lắng nghe  |
| ***8’*** | **3.THẢO LUẬN KẾ HOẠCH SINH HOẠT TUẦN TIẾP THEO:** - Thực hiện chương trình tuần 18 , GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện.*-* Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.- Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.  |  |
| ***15’*** | **4. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ:*****Tìm hiểu một số đồ dùng để trang trí năm mới.****-*- GV tổ chức cho HS chơi “Bịt mắt đoán vật”. Lần lượt mỗi nhóm sẽ cử 1 bạn lên bịt mắt, dùng tay sờ vật và nghe gợi ý của các bạn trong nhóm để đoán vật đó là gì.- GV giới thiệu: Đây là các đồ dùng để trang trí năm mới. - GV yêu cầu HS nêu thêm một số đồ dùng để trang trí năm mới mà em biết.- GV dẫn dắt: Lớp mình sẽ tổ chức Hội chợ Xuân. Mỗi nhóm hãy suy nghĩ và lựa chọn sản phẩm mà nhóm sẽ làm để bán trong Hội chợ Xuân.- GV tổ chức cho HS viết vào bảng sản phẩm mà nhóm chọn.- GV cho các nhóm thảo luận và viết vào bảng nhóm những vật liệu cần chuẩn bị để thực hiện sản phẩm; phân công cho từng thành viên chuẩn bị vật liệu gì.- GV cho các nhóm dán bảng nhóm xung quanh lớp và dặn dò HS chuẩn bị vào tiết học sau. | **-** HS đoán: câu liễng, đồ trang trí, hoa mai giấy, bao lì xì...- HS nêu -HS lắng nghe thực hiện-HS lắng nghe thực hiện- HS viết vào bảng sản phẩm mà nhóm chọn.- HS thảo luận và viết vào bảng nhóm những vật liệu cần chuẩn bị để thực hiện sản phẩm; phân công cho từng thành viên- HS dán bảng nhóm xung quanh lớp. |
| ***3’*** | **5.CỦNG CỐ - DẶN DÒ:**- Nhắc nhở HS thể hiện sự thân thiện, vui vẻ.- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | -HS trả lời-HS lắng nghe và thực hiện |

***IV.Bổ sung sau bài dạy:***